

Phụ lục I
MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC
PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
(Kèm theo Thông tư số 09 /2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
HÀ HUY TẬP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

Trường THCS Hà Huy Tập

Địa chỉ: Số 7, đường Phan Đăng Lưu, Phường 1, quận Bình Thạnh

Điện thoại: 028.38412699

Mail: thcshtap.bth@tphcm.gov.vn

Website: <https://thcsahuytap.hcm.edu.vn>

Loại hình: Công lập

Người đại diện: Bà Hứa Thị Diễm Trâm – Hiệu trưởng

Quyết định thành lập số 140/QĐ-84 ngày 06/10/1984 của UBND quận Bình Thạnh về việc tách trường cấp 1,2 Hà Huy Tập thành hai trường Cấp 1 Hà Huy Tập và Cấp 2 Hà Huy Tập.

Quyết định công nhận Hội đồng trường số 7410/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về kiện toàn nhân sự Hội đồng trường Trường THCS Hà Huy tập nhiệm kỳ 2020-2025.

Quyết định bổ nhiệm lại viên chức quản lý Hiệu trưởng bà Hứa Thị Diễm Trâm số 5518/QĐ-UBND, ngày 31/7/2023.

Quyết định bổ nhiệm viên chức quản lý Phó Hiệu trưởng ông Nguyễn Hữu Danh số 70/QĐ-UBND, ngày 06/01/2022.

Quyết định bổ nhiệm viên chức quản lý Phó Hiệu trưởng bà Nguyễn Thị Kiều số 18011/QĐ-UBND, ngày 28/11/2022.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

I. Cán bộ quản lý:	Tổng số		Trình độ chuyên môn				Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp					
	Nam	Nữ	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	T C	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
Hiệu trưởng		1	1						1		1				
Phó Hiệu trưởng	1	1		2					2		2				

II. giáo viên:																	
TT	Bộ môn	Tổng số GV		Trình độ chuyên môn					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp					
		Nam	Nữ	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Kém	
1	Văn – Tiếng Việt	0	14		14					3	11			14			
2	Toán	5	8		14					3	11			14			
3	Ngoại ngữ	2	9	1	10					5	6			11			
4	Lịch Sử - Địa lý	1	9	1	9					5	5			10			
5	GDCD		4		4					2	2			4			
6	Khoa học tự nhiên	5	10	1	14					6	9			12	3		
7	Công nghệ		4	1	3					0	4			4			
8	Tin học	2	2		4					1	3			4			
9	Nhạc	1	3		3					2	1			2	1		
10	Hoạ		2		2						2			2			
11	Thể dục	5		3	2					2	3			5			
12	CTGD																
Tổng cộng		21	65	7	79	0	0	0	29	57	0	0	82	4	0	0	0

III. Nhân viên

TT	Nhiệm vụ	Tổng số GV		Trình độ chuyên môn					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp					
		Nam	Nữ	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Kém	
1	Văn thư		1			1											
2	Kế toán		1		1												
3	Thủ quỹ		1		1												
4	Y tế		1				1										
5	THTN																
6	Thiết bị		1				1										
7	Thư viện		1				1										
8	Giám thị		1				1										
9	TPT	1			1				1				1				
10	Phục vụ		2					2									
11	Bảo vệ	2						2									
Tổng cộng		3	9	0	3	1	4	4	1	0	0	0	1	0	0	0	0

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	61	Số m ² học sinh
1	Phòng hành chính	11	
2	Phòng hỗ trợ học tập	2	
3	Loại phòng học	50	0,91
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường(m²)	4416	2,0
V	Tổng diện tích sân chơi(m²)	2867	1,29
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	2528	1,13
1	Diện tích phòng học	2016	0,86
2	Diện tích phòng bộ môn (m ²)	168	0,07
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	170	0,07
4	Diện tích thư viện (m ²)	90	0,04
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>		
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	84	0,01
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)		
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, dạy học tối thiểu(Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/(lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
	Khối 6	130	8
	Khối 7	120	9
	Khối 8	110	14
	Khối 9	80	6
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
	Khối 6	0	
	Khối 7	0	
	Khối 8	0	
	Khối 9	0	
VIII	Tổng số Máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập	102	Số học sinh/bộ
IX	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh
			Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	3/3
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*		

(*Theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường THCS và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
X	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có	
XI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Có	
XII	Kết nối internet	ADSL	
XIII	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	Có	
XIV	Tường rào xây	Có	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Đạt kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 01 theo quyết định số 1253-36/QĐ-SGDĐT ngày 19/5/2022.

- Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp của Sở giáo dục và Đào tạo TPHCM theo Đề án 5695/QĐ-UBND của UBND TP - phối hợp với EMG.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Thông tin học sinh					
1	Kết quả tuyển sinh	613	613			
2	Tổng số học sinh	2248	602	725	579	342
3	Số học sinh bình quân/lớp		46	45	45	43
4	Số học sinh Nữ	1107	294	349	291	173
5	Số học sinh 2 buổi/ngày	2248	602	725	579	342
6	Số học sinh dân tộc	59	17	21	12	9
7	Số học sinh Khuyết tật	32	5	11	11	5
8	Học sinh chuyển đi	37	13	7	11	6
9	Học sinh chuyển đến	18	01	10	06	01
II	Đánh giá học sinh					
1	Hạnh kiểm					
1.1	Tốt	2189	578	710	562	339
	(tỷ lệ so với tổng số)	97,38%	96,01%	97,93%	97,06%	99,12%
1.2	Khá	55	20	15	17	3
	(tỷ lệ so với tổng số)	2,45%	3,32%	02,07%	2,94%	0,88%
1.3	Trung bình	03	03			
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,13%	0,13%			
1.4	Yếu	01	01			
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,04%	0,04%			

2	Học lực					
2.1	Giỏi/ Tốt	957	270	299	250	138
	(tỷ lệ so với tổng số)	42,57%	44,85%	41,24%	43,18%	40,35%
2.2	Khá	761	206	274	192	89
	(tỷ lệ so với tổng số)	33,85%	34,22%	37,79%	33,16%	26,02%
2.3	Trung bình/ Đạt	483	106	142	120	115
	(tỷ lệ so với tổng số)	21,49%	17,61%	19,59%	20,73%	33,63%
2.4	Yếu/ Chưa đạt	47	20	10	17	
	(tỷ lệ so với tổng số)	02,09%	3,32%	1,38%	2,94%	
2.5	Kém					
	(tỷ lệ so với tổng số)					
2.6	Lên lớp	2201	582	715	562	342
	(tỷ lệ so với tổng số)	97,9%	95,75%	98,62%	97,06%	100%
a	Học sinh giỏi/ Tốt	957	270	299	250	138
	(tỷ lệ so với tổng số)	42,57%	44,85%	41,24%	43,18%	40,35%
b	Học sinh khá	761	206	274	192	89
	(tỷ lệ so với tổng số)	33,85%	34,22%	37,79%	33,16%	26,02%
2.7	Thi lại	47	20	10	17	
	(tỷ lệ so với tổng số)	02,09%	3,32%	1,38%	2,94%	
2.8	Lưu ban					
	(tỷ lệ so với tổng số)					
2.9	Bỏ học	05	3	1	1	
	(tỷ lệ so với tổng số)	0,13%	0,49%	0,13%	0,17%	
III	Số học sinh hoàn thành chương trình THCS					
1	Số học sinh dự xét hoặc thi tốt nghiệp	342				342
2	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	342				342
2.1	Giỏi	138				138
	(tỷ lệ so với tổng số)	40,35%				40,35%

2.2	Khá	89				89
	(tỷ lệ so với tổng số)	26,2%				26,2%
2.3	Trung bình	115				115
	(tỷ lệ so với tổng số)	33,63%				33,63%
IV	Số học sinh học chương trình tích hợp	81	33	30	18	

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính trong năm tài chính 2024

Số TT	Nội dung	Số tiền 2024 (Đơn vị tính: triệu đồng)
I	Quyết toán thu	53.179,818
1	Ngân sách nhà nước	37.524,128
2	Thu hoạt động sự nghiệp, SX, cung ứng dịch vụ	15.512,539
3	Thu khác	143,151
II	Quyết toán chi	50.249,395
1	Tiền lương và thu nhập	28.764.909
2	Cơ sở vật chất, duy tu, sửa chữa	125,988
3	Hỗ trợ đối tượng chính sách đóng học phí, chi phí học tập	6.364,91
4	Chi mua vật tư, hàng hóa	7.973,837
5	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán chi và đơn vị sự nghiệp có thu	7.019,753

2. Các khoản thu và mức thu

Căn cứ Công văn số 585/UBND ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về thu học phí và các khoản thu khác năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Biên bản thống nhất các khoản thu với CMHS các lớp ngày 10/11/2024.

Các khoản thu trong năm học 2024-2025 như sau:

1. Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 13/2024/NQ-HĐND và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

STT	NỘI DUNG THU	MỨC THU
I	Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 13/2024/NQ-HĐND	
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	200.000 đồng/học sinh/tháng
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu - Bao gồm khám nha học đường (nếu có)	50.000 đồng/học sinh/năm học
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của các lớp học được trang bị sẵn máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	28.000 đồng/học sinh/tháng
4	Dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Tin nhắn điện tử (EnetViet) và Phần mềm, trang học trực tuyến (LMS)	22.500 đồng/học sinh/tháng
II	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục	
A	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác của chương trình nhà trường	
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	100.000 đồng/học sinh/tháng
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	100.000 đồng/học sinh/tháng
3	Tiền tổ chức các lớp dạy thể dục tự chọn (Võ, Cầu Lông và Bơi)	80.000 đồng/học sinh/ tháng
4	Tiền tổ chức học Stem	100.000 đồng/học sinh/ tháng
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài:	
5.1	<i>Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Với TT anh ngữ Gems)</i>	100.000 đồng/học sinh/ tháng
5.2	<i>Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Với TT anh ngữ Ila)</i>	120.000 đồng/học sinh/ tháng
5.3	<i>Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Với TT ngoại ngữ Education Solutions VN)</i>	120.000 đồng/học sinh/ tháng
B	Khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án	
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học	3.600.000 đồng/học sinh/ tháng

STT	NỘI DUNG THU	MỨC THU
	và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"	
2	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	100.000đ/học sinh/tháng + 500.000đ/tài khoản/học sinh/năm học
C	Các khoản thu cho cá nhân học sinh	
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	190.000 đồng/học sinh/ năm học
2	Học phẩm (Giấy thi, đề thi,..)	30.000 đồng/học sinh/ năm học
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	37.000 đồng/học sinh/ngày (Từ 01/12/2024)
4	Tiền nước uống	12.000 đồng/học sinh/tháng

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh

- Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21/3/2022 về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022.

- Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết 35/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND TP: Thực hiện theo Hướng dẫn 9801/HD-SLĐTBXH ngày 03/5/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Tp.HCM.

- Nghị quyết 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại TP.HCM kể từ năm học 2022-2023.

Kết quả thực hiện năm học 2024-2025, nhà trường đã thực hiện miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập cho 9 học sinh hộ nghèo, 23 học sinh hộ cận nghèo

và 26 học sinh khuyết tật với kinh phí: 55.910.000 đồng (Ghi bằng chữ: Năm mươi lăm triệu chín trăm mười ngàn đồng)

4. Số dư các quỹ năm 2024

STT	Loại quỹ	Số dư đầu kỳ	Thu trong năm	Chi trong năm	Số dư cuối kỳ
1	Quỹ khen thưởng	344.150.956	500.500.000	274.684.000	569.966.956
2	Quỹ phúc lợi	106.271.378	1.044.731.110	351.737.000	799.265.488
3	Quỹ bổ sung thu nhập	1.057.993.917	4.381.429.101	2.221.500.000	3.217.923.018
4	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	334.728.545	1.093.092.849	462.080.621	965.740.773
	Tổng cộng	1.843.144.796	7.019.753.060	3.310.001.621	5.552.896.235

5. Công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở

Nhà trường thực hiện công khai dự toán và quyết toán hàng năm căn cứ theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, lãnh đạo nhà trường

Cấp ủy chi bộ xây dựng Nghị quyết lãnh đạo nhà trường một cách toàn diện, khắc phục những khó khăn, thực hiện thành công nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Trên cơ sở Nghị quyết của Chi bộ, chính quyền các tổ chức đoàn thể, các bộ phận có liên quan thống nhất xây dựng kế hoạch công tác và đề ra những biện pháp theo từng thời điểm và cụ thể hóa việc tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong nhà trường.

2. Công tác tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống

2.1. Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà

giáo, quy tắc ứng xử trường học, tiêu chí của trường học hạnh phúc, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành giáo dục đề ra: Trường học khang trang, sạch đẹp - Thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, mẫu mực - Học sinh học để tự khẳng định mình, học tập và rèn luyện để làm người công dân tốt, học để có năng lực thích ứng với thành phố văn minh và hội nhập quốc tế. Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học; dạy học để người học được hạnh phúc. Tích cực thi đua xây dựng trường học số, thực hiện Công trình 50 trường học số chào mừng Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

- 100 % đảng viên, viên chức nghiêm túc học tập và làm theo “Tu tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong đợt sinh hoạt chính trị hè.

- Chi bộ đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý về học tập và vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác. Qua chuyên đề đã giúp đảng viên nâng cao nhận thức và vận dụng một cách sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống với chủ quyền quốc gia về biên giới, biển-đảo; tuyên truyền thực hiện An toàn giao thông; tuyên truyền phòng, chống sử dụng ma túy, thuốc lá điện tử, bạo lực học đường...

- Phối hợp tốt với Hội CMHS, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường thực hiện hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống, quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, nâng cao chất lượng giáo dục An toàn giao thông qua các buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp.

- Đẩy mạnh hoạt động phong trào Đoàn - Đội với các hoạt động phong trào như: Thực hiện tháng An toàn giao thông, truyền thống nhà trường, Nụ cười hồng, đọc và làm theo báo Đội... nhằm giáo dục các em học sinh chấp hành tốt nội quy nhà trường, tuân thủ pháp luật, yêu Tổ quốc, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người và sống có trách nhiệm.

2.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Nhà trường thường xuyên tổ chức các sự kiện, các hoạt động giáo dục nhằm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh qua các buổi học tập, sinh hoạt chuyên đề giúp học sinh củng cố mở rộng tri thức, hình thành những kỹ năng cơ bản và kỹ năng sống, qua đó góp phần phát triển nhân cách.

- Hiệu trưởng ban hành nội quy ứng xử văn hóa tại công sở để giáo viên - nhân viên thực hiện, đảm bảo môi trường sư phạm văn minh.

- Treo băng rôn, khẩu hiệu trong khuôn viên trường, các phòng học nhằm tuyên truyền lan tỏa văn hóa ứng xử đẹp - văn minh đến toàn thể học sinh, CMHS khi vào trường học tập và trao đổi thông tin.

- Công tác tư vấn tâm lý học đường: Trường có phòng tư vấn do cô Ánh Hạ và ban giám hiệu có nghiệp vụ tư vấn đảm nhận. Hoạt động tư vấn giúp học sinh phát triển nhân cách theo định hướng thân thiện, tích cực.

2.4. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh

Thường xuyên tổ chức kỷ niệm những ngày lễ lớn để giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với CMHS để giáo dục tư tưởng đạo đức cho học sinh, nâng cao chất lượng học tập cho học sinh, tuyên dương khen thưởng kịp thời và hiệu quả.

3. Hoạt động giáo dục dạy và học

3.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch dạy học, giáo dục nhà trường

Thực hiện dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở các khối lớp; phân công giáo viên dạy lớp 9, tuyển dụng giáo viên được đào tạo bồi dưỡng theo chương trình mới; chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng chức năng; các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện chọn sách giáo khoa lớp 9 phù hợp với việc dạy và học bộ môn trong nhà trường.

Phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên, các tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Các tổ/nhóm bộ môn đã thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo phương pháp nghiên cứu bài học, tạo điều kiện cho giáo viên cùng xây dựng kế hoạch bài dạy.

Nhà trường tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; sử dụng các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu.

- Đổi mới các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học. Việc xây dựng ma trận đề kiểm tra; đề kiểm tra.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học

Tiếp tục cập nhật dữ liệu năm học 2024-2025 trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục; Sử dụng phần mềm quản lý điểm trên trang Hệ thống thông tin quản lý giáo dục csdl.hcm.edu.vn.

3.2. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc thi trong giáo viên và học sinh.

Nhà trường xây dựng Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỷ luật. Quy chế được thông qua Hội nghị viên chức, người lao động. Tổ

chức đánh giá kết quả công tác của Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quý, học kì và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 91/2017 và Nghị định 98/2023/NĐ-CP hướng dẫn về thi đua khen thưởng.

Nhà trường tạo mọi điều kiện, hỗ trợ để giáo viên và học sinh tham gia các hội thi; động viên khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích tốt, cụ thể:

3.2.1. Tập thể

- Chi bộ đạt Chi bộ tiêu biểu cấp quận năm 2024
- Đạt cờ thi đua của UBND Thành phố năm học 2023-2024.
- Hoạt động Đội đạt nhiều thành tích cao từ cấp quận đến Trung ương:
 - + Bằng khen đạt giải B trong cuộc thi "Sưu tập và tìm hiểu tem bưu chính" của Hội Đồng đội Trung ương.
 - + Đạt giải A liên hoan tiếng kèn Đội ta cấp Thành phố.
 - + Đạt giải Nhì Hội thi khéo tay hay làm năm 2024 cấp quận.
 - + Giải đặc biệt liên hoan tiếng kèn đội ta quận Bình Thạnh năm 2025.
 - + Giải chỉ huy xuất sắc liên hoan tiếng kèn Đội ta Quận Bình Thạnh

3.2.2. Giáo viên

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi Chu Văn An cấp quận năm học 2024-2025, có 11 giáo viên đăng ký dự thi trong đó có 03 giáo viên đạt giải Khuyến khích đó là cô Hoàng Thị Tiểu Ngọc môn Toán, cô Lê Thị Thị Quyên môn Lịch sử - Địa lý, cô Từ Tịnh Liên môn Công nghệ.

3.2.2. Học sinh

- Có một học sinh đạt giải thưởng Kim đồng toàn quốc năm học 2024-2025 và đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc lần thứ X năm 2025.
- Thi học sinh giỏi lớp 9 bậc THCS:
 - + Cấp quận có 45 học sinh dự thi, đạt 24 học sinh giỏi cấp quận.
 - + Cấp thành phố có 07/07 học sinh dự thi đạt giải trong đó: 05 giải Nhì, 02 giải Ba.
- Thi giải Toán trên máy tính cầm tay: Cấp quận có 02 học sinh dự thi.
- Thi Khéo tay kỹ thuật:
 - + Cấp quận có 16 học sinh dự thi trong đó 16 học sinh đạt giải cấp quận.
 - + Dự thi cấp Thành phố có 01/01 học sinh dự thi đạt giải Nhất.
- Hội thi ATGT cho nụ cười ngày mai:
 - + Cấp quận 05 học sinh dự thi trong đó có 05 học sinh đạt giải cấp quận.
 - + Cấp Thành phố có 05 học sinh dự thi trong đó 01 em đạt giải 3.
- Hội thi Văn hay chữ tốt có 10 học sinh dự thi trong đó có 06 học sinh đạt giải cấp quận.
- Hội thi Nét vẽ xanh: Cấp quận có 21 học sinh dự thi trong đó có 14 em đạt giải cấp quận, 04 học sinh dự thi cấp thành phố.
- Cuộc thi Khoa học kỹ thuật sáng tạo "Đua xe Kulbot" cấp Quận năm học

2024 -2025 đạt giải Nhì và giải Sáng tạo.

- Thành tích giải thể thao:

+ Cấp Thành phố đạt 39 huy chương gồm:

32 huy chương Vàng

03 huy chương Bạc

04 huy chương đồng

+ Cấp quận đạt 144 huy chương gồm:

70 huy chương Vàng

71 huy chương Bạc

03 huy chương đồng

Nhà trường luôn chú trọng tạo dựng cảnh quan môi trường “xanh - sạch - đẹp” để tạo không khí trong lành cho giáo viên, học sinh. Về phương pháp dạy học khuyến khích sử dụng phương pháp tương tác, gợi mở, giúp học sinh chủ động tìm hiểu và lĩnh hội tri thức mới; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào tiết dạy; lấy học sinh làm trung tâm để tiếp cận bài học. Trong mỗi buổi học, thầy cô luôn thay đổi phương pháp dạy, tạo không khí lớp học thoải mái để học sinh dễ tiếp thu kiến thức và tiếp cận, lĩnh hội kiến thức một cách nhanh nhất. Thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh về đạo đức, trí tuệ, nghị lực; Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giúp giáo viên nhận thức được sứ mệnh của người thầy, luôn luôn tự học, tìm tòi, sáng tạo, đặc biệt chú ý đến “Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức giáo viên vì một trường học hạnh phúc”.

3.3. Thực hiện các Đề án, chương trình

3.3.1. Tiếng Anh

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình của Thành phố như: Tiếng Anh, Tin học, công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh. Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 – 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3.2. Tin học

Thực hiện theo Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai

đoạn 2021 - 2030”; Nâng cao trách nhiệm dạy và học Tin học trong nhà trường, giúp học sinh được trang bị kỹ năng sử dụng máy tính theo định hướng chuẩn quốc tế. Qua đó, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức của nhân loại.

Xây dựng chương trình giảng dạy Tin học quốc tế ICDL Digital Student trong nhà trường hướng đến mục tiêu hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là năng lực tin học đã được xác định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (bao gồm khoa học máy tính, công nghệ thông tin và truyền thông, học vấn số hóa phổ thông).

- Đang từng bước cập nhật phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, đã cập nhật sách báo trên phần mềm thư viện thông minh.

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn theo văn bản 1950/SGDDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT;

- Hoạt động giáo dục thể chất

+ Cấp Thành phố đạt 39 huy chương gồm:

32 huy chương Vàng

03 huy chương Bạc

04 huy chương đồng

+ Cấp quận đạt 144 huy chương gồm:

70 huy chương Vàng

71 huy chương Bạc

03 huy chương đồng

3.4. Hoạt động giáo dục - dạy 2 buổi/ngày

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả học sinh 04 khối lớp 6, 7, 8 và 9.

Các lớp học 2 buổi/ngày được tăng thêm các tiết luyện tập các môn học như: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN ... giúp học sinh giảm thời gian làm bài ở nhà.

3.5. Công tác giáo dục nghề, hướng nghiệp

Nhà trường chú trọng việc dạy học môn Công nghệ, khuyến khích học sinh tham gia hội thi Khéo tay kỹ thuật; tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ; Tổ chức các buổi chuyên đề hướng nghiệp ... nhằm mục đích giáo dục nghề nghiệp cho học sinh. Phối hợp với các trường tăng cường tư vấn tuyển sinh và hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

Ngày 15/02/2025 đã tổ chức tư vấn tuyển sinh vào lớp 10, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở cho 344 học sinh và cha mẹ học sinh khối 9.

4. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường

- Nhà trường thực hiện lắp đặt hệ thống camera ở cổng trường, sân trường, các dãy hành lang để quan sát học sinh, đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường.

- Nhà trường hướng dẫn GVCN thực hiện sinh hoạt chuyên đề với học sinh về “Phòng chống bạo lực học đường”, sử dụng các thiết bị điện nghiêm túc, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Hiệu trưởng chỉ đạo tiến hành thành lập các CLB hoạt động sôi nổi để các em có các sân chơi lành mạnh, hạn chế thời gian học sinh tiếp xúc các trang mạng xã hội tiêu cực, đảm bảo trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.

5. Xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục

- Được sự quan tâm của UBND Quận trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa trường lớp.

- Có sự quan tâm của xã hội trong công tác giáo dục, nâng cấp cơ sở vật chất của một số lớp thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội cha mẹ học sinh và nhà trường. Đảm bảo tất cả các phòng học đều trang bị đầy đủ bàn ghế, quạt, đèn tạo thuận lợi cho việc học tập.

- Nhà trường có kế hoạch quản lý cơ sở vật chất, phân công các bộ phận giám thị, bảo vệ, phục vụ giúp cho việc bảo quản cơ sở vật chất tốt. GVCN luôn sinh hoạt, nhắc nhở học sinh ý thức bảo quản tài sản chung của nhà trường.

6. Tổ chức hoạt động Thư viện – thiết bị thực hành thí nghiệm

- Lập kế hoạch hoạt động, lên lịch và phục vụ việc đọc, mượn và trả sách phù hợp với hoạt động dạy và học để đảm bảo thuận lợi cho việc sử dụng sách báo, tài liệu theo yêu cầu của giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với Thư viện Quận, Thư viện Khoa học Tổng hợp làm thẻ Thư viện liên kết cho giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

- Phối hợp với Trung tâm văn hóa Quận tổ chức Liên hoan Phim tài liệu Khoa học quốc tế và Ngày hội đọc sách tại trường.

- Phối hợp với Liên đội, bộ môn Mỹ thuật trưng bày sản phẩm hội thi trang trí heo đất, với Tổ Ngữ Văn thực hiện Tiết đọc sách tại Thư viện.

- Phối hợp với các Tổ bộ môn tổ chức các hoạt động: Nét vẽ xanh, Lớn lên cùng sách, Đại sứ văn hóa đọc, Tiết đọc sách...

- Phát động phong trào đọc sách báo và quyên góp sách cho thư viện.

- Kết hợp với Liên Đội sinh hoạt truyền thống nhân các ngày kỷ niệm trong năm: Quốc khánh 2/9, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11...

- Nâng cao chất lượng hoạt động thiết bị góp phần nâng cao thành tích giảng dạy và học tập của nhà trường.

- Tích cực khai thác các thiết bị đồ dùng dạy học sẵn có trong các phòng thiết bị. Phát huy tốt các loại đồ dùng hiện có trong phòng thiết bị và các phòng thực hành.

7. Công tác bán trú

- Xây dựng kế hoạch hoạt động bán trú theo năm học và theo từng tháng đảm bảo sát với điều kiện tình hình thực tế của nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bán trú tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch trên đạt kết quả tốt, phát huy năng lực tự phục vụ của học sinh.

- Thực hiện công tác tổng vệ sinh khu bán trú: Làm vệ sinh hệ thống nhà vệ sinh, giường ngủ hàng tuần; phun thuốc muỗi tại phòng ngủ và giặt khăn, gối, chăn, chiếu (2 lần/ tháng).

- Đảm bảo chế độ ăn đầy đủ dinh dưỡng và đạt đủ số calo cần thiết. Chú ý chăm sóc học sinh suy dinh dưỡng và béo phì để giảm thiểu số lượng.

- Xây dựng thực đơn theo mùa, theo tuần cụ thể. Đảm bảo mỗi bữa ăn có đủ dinh dưỡng, cân đối giữa các chất sinh năng lượng, tỷ lệ đạm, chất béo động vật và thực vật... đổi món ăn hàng ngày để không gây chán ăn cho học sinh.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực phẩm phải được ký cam kết với nhà cung cấp, phải rõ nguồn gốc, không sử dụng thực phẩm ôi thiu, thực phẩm đã qua chế biến sẵn. Nhận thực phẩm theo đúng hợp đồng. Thời gian nhận thực phẩm (thức ăn) vào 10 giờ 00 các ngày trong tuần.

8. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Trung học cơ sở.

- Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện, động viên đội ngũ tham gia các lớp đại học hóa, sau đại học, nghiên cứu sinh, các lớp quản lý, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao nhận thức, chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập theo thông tư số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

9. Giáo dục chăm sóc sức khỏe, y tế học đường

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo công văn hướng dẫn của Sở giáo dục, Phòng giáo dục và Y tế địa phương, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Cuối mỗi tuần vệ sinh phòng học, phun thuốc muỗi theo định kỳ.

- Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh.

10. Kết quả công tác kiểm tra các hoạt động nhà trường:

- Kết quả công tác kiểm tra của bộ phận chuyên môn các cấp (công tác dạy học, tài chính, môi trường, PCCC, ...)

Thực hiện dạy học theo đúng phân phối chương trình của Bộ Giáo dục, Sở giáo dục.

Công tác thu chi tài chính thực hiện theo đúng hướng dẫn của sở tài chính, phòng tài chính.

Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục xây dựng trường học xanh bổ sung thêm cây xanh tạo các mảng xanh cho khuôn viên trường, xây dựng các tiêu chí trường học hạnh phúc.

Công tác phòng cháy chữa cháy: Trường đã mời cảnh sát PCCC quận Bình Thạnh tập huấn công tác PCCC trong hội đồng sự phạm, xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn – cứu hộ năm 2024 và đã diễn tập cùng với đội cảnh sát chữa cháy quận Bình Thạnh vào ngày 06/12/2024, kết quả được đánh giá tốt. Gắn các tiêu lệnh, qui định phòng cháy, chữa cháy, có đủ bình chữa cháy đặt ở các phòng làm việc, chân cầu thang. Gắn khẩu hiệu cố định tuyên truyền công tác phòng chống cháy nổ trong sân trường. Có phương án sắp xếp học sinh di chuyển hợp lý, đảm bảo an toàn cho học sinh khi xảy ra sự cố.

- Kết quả công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

Đã thực hiện kiểm tra công tác chuyên môn dạy học như dự giờ, thăm lớp, thực hiện các chuyên đề. Kiểm tra công tác của các bộ phận văn phòng.

Trên đây là báo cáo thường niên của trường THCS Hà Huy Tập năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.



Hứa Thị Diễm Trâm

